

Bản án số: 168/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16/8/2022

“Về việc: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong;**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Vũ Lâm**

Và bà Công Thị Minh Lợi

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Mai Thị Phương Anh- Thư ký TAND thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Bà Nguyễn Thị Phương Lan- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 54/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2022 về việc: *“Ly hôn”*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81A/2022/QĐST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồng Quốc Th, sinh năm 1953; quốc tịch Pháp; địa chỉ ở Pháp: 3 Place de Soest, Appt 3b-1abcd Troyes; địa chỉ liên hệ: Phòng 103 Tập thể V, phường Th, quận H, TP. Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T H, sinh năm 1956; chỗ ở hiện nay: Số nhà 621 đường K, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, có đơn xin xử án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Hồng Quốc Th trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị T H quen biết nhau qua mạng xã hội, tự nguyện tìm hiểu và đi đến xây dựng gia đình; chúng tôi có đăng ký kết hôn ngày 12/7/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân, bà H sau khi được cấp thẻ cư trú tại Pháp 04 năm thì bắt đầu thay đổi tính tình, thường xuyên cáu gắt, kiểm chuyện cãi cọ với tôi. Ngoài ra, tôi cũng thường xuyên bắt gặp bà H nhắn tin nói chuyện với người đàn ông khác vào ban đêm. Khoảng tháng 6 năm 2021, bà H có đưa người về nhà tôi lấy hết đồ đạc rồi bỏ nhà ra đi. Tôi đã phải gọi điện năn nỉ nhiều lần bà H mới quay trở lại. Tuy nhiên, bà H vẫn không thay đổi cụ thể: Ngày 16/11/2021, bà H vẫn tiếp tục nhắn tin cho người đàn ông khác vào ban đêm và bị tôi bắt gặp; chúng tôi cãi cọ kịch liệt, mâu thuẫn giữa vợ chồng trầm trọng, sau đó bà H bỏ về Việt Nam và từ đó đến nay chúng tôi không liên lạc với nhau nữa. Vợ chồng chính thức ly thân từ đó. Đến nay, tôi nhận thấy bản thân không còn tình cảm với bà H, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn bà Nguyễn Thị T H.

Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị T H, Tòa án đã tiến hành các thủ tục thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại bản tự khai bà H trình bày: Về điều kiện và thời gian kết hôn như ông Th khai là đúng. Sau khi kết hôn, trong 02 năm đầu vợ chồng chung sống hòa thuận tại Pháp, hầu như không có mâu thuẫn gì lớn. Tuy nhiên, ông Th thường xuyên ghen tuông vô lý, luôn theo dõi, kiểm soát tôi, không cho tôi ra khỏi nhà hay tiếp xúc, giao lưu với bạn bè, hàng xóm. Đến năm thứ 3, mâu thuẫn giữa vợ chồng trở nên trầm trọng, mỗi lần cãi vã ông Th thường xuyên đập vỡ điện thoại của tôi, đồ đạc trong nhà, thậm chí ném quần áo và đuổi tôi ra khỏi nhà. Lần thứ nhất vợ chồng xô xát, tôi đã phải gọi Công an Pháp đến can thiệp và đưa tôi đến nơi khác để tránh tạm, không hề có chuyện tôi bỏ nhà ra đi. Ông Th nhiều lần gọi điện cho tôi năn nỉ, hứa bản thân sẽ sửa chữa lỗi lầm để tôi quay về nhưng thực tế ông Th không hề thay đổi. Qua những lần mâu thuẫn và xô xát, tinh thần quá mệt mỏi và suy sụp nên năm 2021 tôi đã trở về Việt Nam tĩnh dưỡng. Tuy nhiên, ông Th vẫn tiếp tục về Việt Nam làm phiền tôi, dùng những nick ảo để bôi nhọ danh dự của tôi. Đến nay, tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho tôi và ông Th được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn ông Hồng Quốc Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn. Bà H vắng mặt nhưng đã có đơn trình bày xin được xử án vắng mặt.

Đại diện VKSND thành phố Hà Nội tham gia tại phiên tòa, phát biểu quan điểm

về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm và việc tuân theo pháp luật của các đương sự; đồng thời đề xuất hướng giải quyết vụ án như sau:

Việc thụ lý vụ án của Tòa án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện việc giao thông báo của Tòa án cho các đương sự, tiến hành các bước tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn giải quyết vụ án đúng quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Hồng Quốc Th được ly hôn bà Nguyễn Thị T H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Về án phí, ông Hồng Quốc Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Hồng Quốc Th có đơn xin ly hôn bà Nguyễn Thị T H. Ông Hồng Quốc Th có quốc tịch Pháp và ở tại địa chỉ tại 3 Place de Soest, Appt 3b-1abcd Troyes, Cộng hòa Pháp; bà Nguyễn Thị T H có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hà Nội. Vì vậy, căn cứ vào Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Bà Nguyễn Thị T H đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa; lần 2 bà Hà có đơn xin xử án vắng mặt nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với yêu cầu của bị đơn.

[2] Về nội dung: Ông Hồng Quốc Th và bà Nguyễn Thị T H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 12/7/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Pháp theo đúng pháp luật Việt Nam nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình vợ chồng chung sống tại Pháp đã phát sinh ra nhiều mâu thuẫn, kể từ cuối năm 2021 đến nay vợ chồng ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay ông Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông mong muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống mới và bà H cũng mong muốn ly hôn càng nhanh càng tốt.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa 02 vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, nay cả 02 ông bà cùng mong muốn chấm dứt hôn nhân nên Tòa án sẽ công nhận thuận tình ly hôn của 02 ông bà.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Cả 02 bên đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Ông Th phải chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 37; khoản 4 Điều 147, Điều 273, 464, 477, 479 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồng Quốc Th và bà Nguyễn Thị T H.

Ông Hồng Quốc Th và bà Nguyễn Thị T H được chấm dứt hôn nhân.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Ông Hồng Quốc Th phải chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (Theo biên lai thu số 0000661 ngày 24/3/2022).

Ấn xử công khai sơ thẩm, có mặt ông Th, vắng mặt bà H, Tòa báo cho các bên biết quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị T H vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THA dân sự Hà Nội;
- Đại sứ quán Việt Nam tại CH Pháp;
- Lưu Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tiến Phong